BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐỀ THI CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2026
Môn thi: LỊCH SỬ
Thời gian làm bài 50 phút, không kể thời gian phát đề

Họ, tên thí sinh: .....
Số báo danh: ..... **Mã đề: 0828**

PHẦN I: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Việt Nam đạt được thành tựu nào sau đây trong hội nhập quốc tế vào năm 1995?
A. Tham gia Công ước Luật biển của Liên hợp quốc.
B. Trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới.
C. Gia nhập Hội đồng tương trợ kinh tế.
D. Gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

Câu 2. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975) của nhân dân Việt Nam đã để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay?
A. Cần thống nhất về tổ chức của các mặt trận nhân dân thế giới ủng hộ Việt Nam.
B. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong kỉ nguyên mới.
C. Duy trì, phát triển mối quan hệ liên minh phòng thủ với các nước Đông Dương.
D. Kết hợp hài hòa, thường xuyên giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh quân sự.

Câu 3. Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga (1917) là một trong những yếu tố dẫn đến sự thành lập quốc gia nào sau đây vào năm 1922?
A. Ai Cập. **B.** Phần Lan. **C.** Tây Ban Nha. **D.** Liên Xô.

Câu 4. Vị vua nào sau đây đã tiến hành cải cách ở Đại Việt vào nửa sau thế kỉ XV?
A. Lê Thánh Tông. **B.** Minh Mạng. **C.** Ngô Quyền. **D.** Lý Thái Tổ.

Câu 5. Đường lối đổi mới về kinh tế ở Việt Nam trong giai đoạn 1996 – 2006 có nội dung nào sau đây?
A. Bắt đầu xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.
B. Tiếp tục phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
C. Bước đầu xây dựng cơ chế quản lí kinh tế tập trung quan liêu, bao cấp.
D. Kết thúc quá trình xây dựng cơ sở vật chất, kĩ thuật cho chủ nghĩa xã hội.

Câu 6. Nhận định nào sau đây là đúng về quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam từ năm 2006 đến nay?
A. Thường xuyên nâng tầm hợp tác với hệ thống xã hội chủ nghĩa.
B. Đánh dấu sự khởi đầu cho hợp tác đa phương giữa Việt Nam với các nước.
C. Có sự phát triển từng bước về phạm vi và cấp độ hội nhập quốc tế.
D. Là quá trình phá thế bị bao vây và cô lập toàn diện để hội nhập quốc tế.

Câu 7. So với chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 – 1965), chiến lược "Chiến tranh cục bộ" (1965 – 1968) của Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam có điểm khác biệt nào sau đây?
A. Diễn ra trong bối cảnh Mỹ đang chống lại phe xã hội chủ nghĩa.
B. Đưa số lượng lớn quân Mỹ vào trực tiếp tham chiến trên chiến trường.
C. Sử dụng vũ khí, trang bị kĩ thuật và phương tiện chiến tranh của Mỹ.
D. Tiến hành bằng lực lượng quân đội Sài Gòn dưới sự chỉ huy của hệ thống cố vấn Mỹ.

Câu 8. Quốc gia nào sau đây là thành viên của Cộng đồng ASEAN vào năm 2015?
A. Mông Cổ. **B.** Ma-rốc. **C.** Bru-nây. **D.** A-rập Xê-út.

Câu 9. Quá trình phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á từ năm 1967 đến năm 2015 có đặc điểm nào sau đây?
A. Phạm vi liên kết nội khối được mở rộng cùng với sự phát triển của các thành viên.
B. Từ một tổ chức chưa có sự liên kết nội khối phát triển thành một cộng đồng gắn kết.
C. Quá trình hình thành, phát triển chịu sự chi phối thường xuyên của cuộc Chiến tranh lạnh.
D. Xuất phát từ liên minh quân sự phát triển thành tổ chức liên kết kinh tế, chính trị.

Câu 10. Cuộc khởi nghĩa nào sau đây chống lại ách đô hộ của nhà Minh diễn ra vào đầu thế kỉ XV?
A. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng. **B.** Khởi nghĩa Lam Sơn.
C. Khởi nghĩa Bà Triệu. **D.** Khởi nghĩa Phùng Hưng.

Câu 11. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5 – 1941) chủ trương thành lập tổ chức nào sau đây để xây dựng và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam?
A. Hội Chấn Hoa Hưng Á. **B.** Mặt trận Liên Việt.

C. Hội Liên hiệp thuộc địa. **D.** Mặt trận Việt Minh.

Câu 12. Từ năm 1947 đến năm 1989, trên thế giới đã diễn ra

A. cuộc Chiến tranh lạnh. **B.** cuộc đấu tranh thống nhất I-ta-li-a.

C. cuộc Cách mạng tư sản Pháp. **D.** cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu 13. Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959 – 1960) ở miền Nam Việt Nam có ý nghĩa nào sau đây?

A. Làm cho chế độ phong kiến ở Việt Nam bị lật đổ hoàn toàn.

B. Buộc Mỹ phải chấp nhận đàm phán và kí Hiệp định Giơ-ne-vơ.

C. Buộc Mỹ phải chấm dứt ngay chiến tranh phá hoại miền Bắc.

D. Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ.

Câu 14. Một trong những xu thế phát triển chính của thế giới sau cuộc Chiến tranh lạnh là

A. đối đầu giữa Liên Xô và Mỹ.

B. chấm dứt ngay mọi xung đột giữa các nước.

C. hạn chế liên kết về kinh tế giữa tất cả các nước.

D. đa cực trong quan hệ quốc tế.

Câu 15. So với Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1930), Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 (1941) có điểm mới nào sau đây?

A. Chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc cho phù hợp với điều kiện lịch sử cụ thể của Việt Nam.

B. Diễn ra trong bối cảnh thực dân Pháp cấu kết với phát xít Nhật để thống trị Việt Nam.

C. Góp phần định hướng, thúc đẩy sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc ở Việt Nam.

D. Thể hiện vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong việc hoạch định đường lối chiến lược cách mạng Việt Nam.

Câu 16. Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 37 (2020) diễn ra ở quốc gia nào sau đây?

A. Xi-ri. **B.** Xu-đăng. **C.** Bun-ga-ri. **D.** Việt Nam.

Câu 17. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam đã dẫn đến sự ra đời của

A. nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. **B.** Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

C. tổ chức Việt Nam Quang phục Hội. **D.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 18. Nhận định nào sau đây là đúng về công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay?

A. Hạn chế sự phát triển của kinh tế tư nhân để tập trung phát triển kinh tế nhà nước.

B. Diễn ra đồng bộ và sâu rộng nhưng độc lập trên các lĩnh vực kinh tế – xã hội.

C. Là một quá trình cải cách liên tục, toàn diện và ngày càng sâu rộng.

D. Có sự điều hành trực tiếp của nhà nước vào những quy trình sản xuất của các doanh nghiệp.

Câu 19. Quốc gia nào sau đây ở châu Mỹ đã dựng tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh?

A. Cu-ba. **B.** Thái Lan. **C.** Nhật Bản. **D.** Cam-pu-chia.

Câu 20. Đảng Cộng sản Đông Dương có hoạt động đối ngoại nào sau đây trong giai đoạn 1939 – 1945?

A. Liên hệ với lực lượng Đồng minh chống phát xít.

B. Tham dự Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp.

C. Kí kết với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ Việt – Pháp.

D. Thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

Câu 21. Nguyễn Ái Quốc không có hoạt động nào sau đây trong giai đoạn 1920 – 1930?

A. Ra đi tìm đường cứu nước từ Bến Nhà Rồng.

B. Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

C. Soạn thảo Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt.

D. Tham dự Đại hội V của Quốc tế Cộng sản.

Câu 22. Quá trình từ đàm phán đến kí kết Hiệp định Pa-ri (1968 – 1973) đã để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho hoạt động đối ngoại của Việt Nam hiện nay?

A. Tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế để hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

B. Linh hoạt trong hoạt động đối ngoại để giải quyết triệt để lợi ích của các nước.

C. Đặt trọng tâm vào việc duy trì, phát triển đồng đều mối quan hệ với các đối tác truyền thống.

D. Kiên trì đường lối đối ngoại hòa bình, độc lập, tự chủ trong quan hệ với các nước.

Câu 23. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta là do

A. Liên Xô và Mỹ bị suy giảm sức mạnh kinh tế, tài chính.

B. tác động trực tiếp của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất.

C. sự ra đời của Cộng đồng Chính trị – An ninh ASEAN.

D. Mỹ không còn là siêu cường kinh tế số một thế giới.

Câu 24. Một trong những hoạt động của Liên hợp quốc để duy trì hòa bình và an ninh quốc tế là

A. xây dựng các công ước quốc tế về giải trừ quân bị.

B. xây dựng quân đội thống nhất cho các quốc gia.

C. thành lập khối phòng thủ chung dựa trên cơ sở đồng thuận.

D. thành lập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương.

PHẦN II: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Một trong những nội dung cơ bản của đường lối và nghệ thuật tổ chức của cuộc kháng chiến chống Mỹ là: Xây dựng khối đoàn kết toàn dân theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh [...]. Nghĩa là, tập hợp tất cả mọi tầng lớp người Việt Nam trong một mặt trận dân tộc thống nhất nhằm chống đế quốc Mỹ xâm lược, vì độc lập, tự do, vì thống nhất Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội. Tư tưởng "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công" của Hồ Chí Minh được vận dụng vào điều kiện lịch sử mới của đất nước – đất nước chia làm hai miền, đồng thời thực hiện hai chiến lược cách mạng".

(Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị: *Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước: Thắng lợi và bài học*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.190)

a) Trong thời kì kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam đã tập hợp và thống nhất các mặt trận dân tộc ở hai miền Nam – Bắc để phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiến tới thống nhất đất nước.

b) Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Hội Liên Việt trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

c) Đại đoàn kết toàn dân tộc là một trong những truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam được khởi nguồn, vận dụng sáng tạo và phát huy mạnh mẽ trong thời kì Đổi mới.

d) Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam là tổ chức đoàn kết các tầng lớp nhân dân đấu tranh để hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Trong suốt 40 năm đổi mới, nền kinh tế Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn. Từ một quốc gia lạc hậu, thiếu đói thường xuyên, chúng ta đã vươn lên thoát khỏi tình trạng nước nghèo, kém phát triển, trở thành nước đang phát triển, có mức thu nhập trung bình. Đời sống Nhân dân cả về vật chất và tinh thần được cải thiện rõ rệt. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay".

(Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, tập II, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2026, tr.105)

a) Từ thực tiễn 40 năm đổi mới đất nước cho thấy mối quan hệ hài hòa giữa phát triển kinh tế với tiến bộ xã hội, đồng thời khẳng định nền kinh tế thị trường là điểm sáng tạo riêng của Việt Nam.

b) Những thành tựu của công cuộc Đổi mới đưa Việt Nam từ một nước nghèo, kém phát triển trở thành một nước đang phát triển, có mức thu nhập trung bình.

c) Những thông tin của đoạn tư liệu cho biết về một phần thực trạng của Việt Nam trong công cuộc Đổi mới đất nước.

d) Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao là một trong những thành quả của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Thực hiện hướng chiến lược tấn công ở Hà Nội và các thành phố, đô thị có quân địch đóng trên bắc vĩ tuyến 16 và cuộc chiến đấu của quân dân ta hãm địch trong các đô thị (kéo dài trong vòng 2 đến 3 tháng), tiêu hao và tiêu diệt được một số sinh lực địch trong điều kiện so sánh lực lượng ta và địch còn chênh lệch mà vẫn bảo toàn được lực lượng nhằm chuyển toàn bộ đất nước sang kháng chiến lâu dài là một thắng lợi có ý nghĩa chiến lược đầu tiên trong cuộc kháng chiến toàn quốc của quân và dân Việt Nam".

(Viện Sử học: *Lịch sử Việt Nam*, tập 10, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2017, tr.211)

a) Thắng lợi của cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 đã đưa đến việc quân và dân Việt Nam giành được quyền chủ động tiến công chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ.

b) Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 của quân và dân Việt Nam đã tiêu diệt được một bộ phận sinh lực địch.

c) Thắng lợi của cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 đã tạo điều kiện để đưa các cơ quan của Đảng Cộng sản Đông Dương và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa rút lên căn cứ kháng chiến an toàn.

d) Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 là sự kiện khởi đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, góp phần tạo điều kiện cho cả nước bước vào cuộc kháng chiến lâu dài.

Câu 4. Cho thông tin, đoạn tư liệu sau đây:

Tác giả của cuốn sách Chủ nghĩa tư bản lịch sử thăng trầm 120 năm (1900 – 2020) đã viết về chủ nghĩa tư bản hiện đại như sau: "[...], chủ nghĩa tư bản hiện đại vẫn là một chế độ áp bức, bóc lột, bất công, mặc dù các hình thức bóc lột luôn được che đậy và thay đổi dựa trên việc áp dụng những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ.[...]. Đồng thời, sự bóc lột của chủ nghĩa tư bản hiện đại đã vượt ra khỏi biên giới quốc gia và được triển khai trên phạm vi quốc tế thông qua các hình thức như: xuất khẩu tư bản và hàng hóa, đầu tư, săn lùng chất xám và nhân công giá rẻ ở các nước đang phát triển".

(Trần Thị Vinh: *Chủ nghĩa tư bản lịch sử thăng trầm 120 năm (1900 – 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.70-71)

a) Xuất khẩu tư bản là một hình thức đầu tư mới của chủ nghĩa tư bản hiện đại.

b) Từ những hạn chế của chủ nghĩa tư bản hiện đại cho thấy sự đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

c) Từ năm 1945 đến nay, các hình thức bóc lột của chủ nghĩa tư bản hiện đại ngày càng tinh vi hơn.

d) Thông tin trong đoạn tư liệu phản ánh về một số thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại.

——————— HẾT ———————

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu;*
- *Giám thị không giải thích gì thêm.*

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

PHẦN I. Trắc nghiệm A–D

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	B	D	A	B	C	B	C	B	B	D	A
Câu	**13**	**14**	**15**	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**	**21**	**22**	**23**	**24**
Đáp án	D	D	A	D	A	C	A	A	A	D	A	A

PHẦN II. Đúng/Sai

Câu	a)	b)	c)	d)
Câu 1	Sai	Sai	Sai	Đúng
Câu 2	Sai	Đúng	Đúng	Đúng
Câu 3	Sai	Đúng	Đúng	Đúng
Câu 4	Sai	Đúng	Đúng	Đúng

LỜI GIẢI THAM KHẢO

PHẦN I. Trắc nghiệm A–D

Câu 1. Việt Nam đạt được thành tựu nào sau đây trong hội nhập quốc tế vào năm 1995?

A. Tham gia Công ước Luật biển của Liên hợp quốc.
B. Trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới.
C. Gia nhập Hội đồng tương trợ kinh tế.
D. Gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

Lời giải:
Chọn **D**. Năm 1995, Việt Nam chính thức gia nhập ASEAN. Đây là dấu mốc quan trọng trong quá trình hội nhập khu vực và quốc tế của Việt Nam.

Câu 2. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975) của nhân dân Việt Nam đã để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay?

A. Cần thống nhất về tổ chức của các mặt trận nhân dân thế giới ủng hộ Việt Nam.
B. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong kỉ nguyên mới.
C. Duy trì, phát triển mối quan hệ liên minh phòng thủ với các nước Đông Dương.
D. Kết hợp hài hòa, thường xuyên giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh quân sự.

Lời giải:
Chọn **B**. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ gắn liền với sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng. Bài học đó vẫn có ý nghĩa trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Câu 3. Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga (1917) là một trong những yếu tố dẫn đến sự thành lập quốc gia nào sau đây vào năm 1922?

A. Ai Cập.
B. Phần Lan.
C. Tây Ban Nha.
D. Liên Xô.

Lời giải:
Chọn **D**. Sau Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, nhà nước Xô viết ra đời. Đến năm 1922, Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết, gọi tắt là Liên Xô, được thành lập.

Câu 4. Vị vua nào sau đây đã tiến hành cải cách ở Đại Việt vào nửa sau thế kỉ XV?

A. Lê Thánh Tông.
B. Minh Mạng.
C. Ngô Quyền.
D. Lý Thái Tổ.

Lời giải:
Chọn **A**. Vua Lê Thánh Tông tiến hành nhiều cải cách quan trọng về hành chính, luật pháp, quân đội, giáo dục ở Đại Việt vào nửa sau thế kỉ XV.

Câu 5. Đường lối đổi mới về kinh tế ở Việt Nam trong giai đoạn 1996 – 2006 có nội dung nào sau đây?

A. Bắt đầu xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.
B. Tiếp tục phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
C. Bước đầu xây dựng cơ chế quản lí kinh tế tập trung quan liêu, bao cấp.
D. Kết thúc quá trình xây dựng cơ sở vật chất, kĩ thuật cho chủ nghĩa xã hội.

Lời giải:
Chọn **B**. Giai đoạn 1996 – 2006, Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh công cuộc Đổi mới, trong đó trọng tâm là phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Câu 6. Nhận định nào sau đây là đúng về quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam từ năm 2006 đến nay?

A. Thường xuyên nâng tầm hợp tác với hệ thống xã hội chủ nghĩa.
B. Đánh dấu sự khởi đầu cho hợp tác đa phương giữa Việt Nam với các nước.
C. Có sự phát triển từng bước về phạm vi và cấp độ hội nhập quốc tế.
D. Là quá trình phá thế bị bao vây và cô lập toàn diện để hội nhập quốc tế.

Lời giải:
Chọn **C**. Từ năm 2006 đến nay, Việt Nam hội nhập ngày càng sâu rộng trên nhiều lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

Câu 7. So với chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 – 1965), chiến lược "Chiến tranh cục bộ" (1965 – 1968) của Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam có điểm khác biệt nào sau đây?

A. Diễn ra trong bối cảnh Mỹ đang chống lại phe xã hội chủ nghĩa.
B. Đưa số lượng lớn quân Mỹ vào trực tiếp tham chiến trên chiến trường.
C. Sử dụng vũ khí, trang bị kĩ thuật và phương tiện chiến tranh của Mỹ.
D. Tiến hành bằng lực lượng quân đội Sài Gòn dưới sự chỉ huy của hệ thống cố vấn Mỹ.

Lời giải:
Chọn **B**. "Chiến tranh đặc biệt" chủ yếu dùng quân đội Sài Gòn dưới sự chỉ huy của cố vấn Mỹ. Còn "Chiến tranh cục bộ" đưa quân Mỹ và quân đồng minh trực tiếp tham chiến ở miền Nam.

Câu 8. Quốc gia nào sau đây là thành viên của Cộng đồng ASEAN vào năm 2015?

A. Mông Cổ.
B. Ma-rốc.
C. Bru-nây.
D. A-rập Xê-út.

Lời giải:
Chọn **C**. Bru-nây là một nước ở Đông Nam Á và là thành viên của ASEAN. Các nước còn lại không thuộc ASEAN.

Câu 9. Quá trình phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á từ năm 1967 đến năm 2015 có đặc điểm nào sau đây?

A. Phạm vi liên kết nội khối được mở rộng cùng với sự phát triển của các thành viên.
B. Từ một tổ chức chưa có sự liên kết nội khối phát triển thành một cộng đồng gắn kết.
C. Quá trình hình thành, phát triển chịu sự chi phối thường xuyên của cuộc Chiến tranh lạnh.
D. Xuất phát từ liên minh quân sự phát triển thành tổ chức liên kết kinh tế, chính trị.

Lời giải:
Chọn **B**. ASEAN thành lập năm 1967 ban đầu còn liên kết lỏng lẻo. Đến năm 2015, Cộng đồng ASEAN ra đời, đánh dấu sự gắn kết cao hơn giữa các nước thành viên.

Câu 10. Cuộc khởi nghĩa nào sau đây chống lại ách đô hộ của nhà Minh diễn ra vào đầu thế kỉ XV?

A. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng.
B. Khởi nghĩa Lam Sơn.
C. Khởi nghĩa Bà Triệu.
D. Khởi nghĩa Phùng Hưng.

Lời giải:
Chọn **B**. Khởi nghĩa Lam Sơn do Lê Lợi lãnh đạo, diễn ra từ năm 1418 đến năm 1427, chống ách đô hộ của nhà Minh.

Câu 11. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5 – 1941) chủ trương thành lập tổ chức nào sau đây để xây dựng và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam?

A. Hội Chấn Hoa Hưng Á.
B. Mặt trận Liên Việt.
C. Hội Liên hiệp thuộc địa.
D. Mặt trận Việt Minh.

Lời giải:
Chọn **D**. Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 tháng 5 – 1941 chủ trương thành lập Mặt trận Việt Minh nhằm đoàn kết toàn dân đấu tranh giải phóng dân tộc.

Câu 12. Từ năm 1947 đến năm 1989, trên thế giới đã diễn ra

A. cuộc Chiến tranh lạnh.
B. cuộc đấu tranh thống nhất I-ta-li-a.
C. cuộc Cách mạng tư sản Pháp.
D. cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai.

Lời giải:
Chọn **A**. Chiến tranh lạnh bắt đầu từ năm 1947 và cơ bản chấm dứt năm 1989 khi quan hệ Xô – Mỹ hòa dịu, trật tự hai cực I-an-ta dần tan rã.

Câu 13. Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959 – 1960) ở miền Nam Việt Nam có ý nghĩa nào sau đây?

A. Làm cho chế độ phong kiến ở Việt Nam bị lật đổ hoàn toàn.
B. Buộc Mỹ phải chấp nhận đàm phán và kí Hiệp định Giơ-ne-vơ.
C. Buộc Mỹ phải chấm dứt ngay chiến tranh phá hoại miền Bắc.
D. Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ.

Lời giải:
Chọn **D**. Phong trào Đồng khởi đã làm lung lay chính quyền tay sai ở miền Nam, giáng đòn mạnh vào chính sách thực dân mới của Mỹ.

Câu 14. Một trong những xu thế phát triển chính của thế giới sau cuộc Chiến tranh lạnh là

A. đối đầu giữa Liên Xô và Mỹ.
B. chấm dứt ngay mọi xung đột giữa các nước.
C. hạn chế liên kết về kinh tế giữa tất cả các nước.
D. đa cực trong quan hệ quốc tế.

Lời giải:
Chọn **D**. Sau Chiến tranh lạnh, trật tự hai cực tan rã, thế giới phát triển theo xu thế đa cực, nhiều trung tâm quyền lực cùng tồn tại.

Câu 15. So với Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1930), Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 (1941) có điểm mới nào sau đây?

A. Chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc cho phù hợp với điều kiện lịch sử cụ thể của Việt Nam.
B. Diễn ra trong bối cảnh thực dân Pháp cấu kết với phát xít Nhật để thống trị Việt Nam.
C. Góp phần định hướng, thúc đẩy sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc ở Việt Nam.
D. Thể hiện vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong việc hoạch định đường lối chiến lược cách mạng Việt Nam.

Lời giải:
Chọn **A**. Hội nghị Trung ương 8 năm 1941 đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, giải quyết vấn đề dân tộc trong phạm vi từng nước Đông Dương, phù hợp hoàn cảnh lịch sử lúc đó.

Câu 16. Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 37 (2020) diễn ra ở quốc gia nào sau đây?

A. Xi-ri.
B. Xu-đăng.
C. Bun-ga-ri.
D. Việt Nam.

Lời giải:
Chọn **D**. Năm 2020, Việt Nam là Chủ tịch ASEAN và chủ trì Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 37. Bun-ga-ri không phải là thành viên ASEAN.

Câu 17. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam đã dẫn đến sự ra đời của

A. nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
B. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.
C. tổ chức Việt Nam Quang phục Hội.
D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Lời giải:
Chọn **A**. Sau Cách mạng tháng Tám, ngày 2 – 9 – 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Câu 18. Nhận định nào sau đây là đúng về công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay?

A. Hạn chế sự phát triển của kinh tế tư nhân để tập trung phát triển kinh tế nhà nước.
B. Diễn ra đồng bộ và sâu rộng nhưng độc lập trên các lĩnh vực kinh tế – xã hội.
C. Là một quá trình cải cách liên tục, toàn diện và ngày càng sâu rộng.
D. Có sự điều hành trực tiếp của nhà nước vào những quy trình sản xuất của các doanh nghiệp.

Lời giải:
Chọn **C**. Công cuộc Đổi mới từ năm 1986 đến nay là quá trình đổi mới toàn diện, lâu dài, liên tục và ngày càng đi vào chiều sâu trên nhiều lĩnh vực.

Câu 19. Quốc gia nào sau đây ở châu Mỹ đã dựng tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh?

A. Cu-ba.
B. Thái Lan.
C. Nhật Bản.
D. Cam-pu-chia.

Lời giải:
Chọn **A**. Cu-ba là quốc gia ở châu Mỹ có quan hệ hữu nghị đặc biệt với Việt Nam và đã dựng tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Câu 20. Đảng Cộng sản Đông Dương có hoạt động đối ngoại nào sau đây trong giai đoạn 1939 – 1945?

A. Liên hệ với lực lượng Đồng minh chống phát xít.
B. Tham dự Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp.
C. Kí kết với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ Việt – Pháp.
D. Thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

Lời giải:
Chọn **A**. Trong giai đoạn 1939 – 1945, Đảng chủ trương tranh thủ lực lượng Đồng minh chống phát xít để phục vụ nhiệm vụ giải phóng dân tộc. Các phương án khác thuộc thời gian khác.

Câu 21. Nguyễn Ái Quốc không có hoạt động nào sau đây trong giai đoạn 1920 – 1930?

A. Ra đi tìm đường cứu nước từ Bến Nhà Rồng.
B. Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.
C. Soạn thảo Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt.
D. Tham dự Đại hội V của Quốc tế Cộng sản.

Lời giải:
Chọn **A**. Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước từ Bến Nhà Rồng năm 1911, không thuộc giai đoạn 1920 – 1930.

Câu 22. Quá trình từ đàm phán đến kí kết Hiệp định Pa-ri (1968 – 1973) đã để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho hoạt động đối ngoại của Việt Nam hiện nay?

A. Tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế để hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
B. Linh hoạt trong hoạt động đối ngoại để giải quyết triệt để lợi ích của các nước.
C. Đặt trọng tâm vào việc duy trì, phát triển đồng đều mối quan hệ với các đối tác truyền thống.
D. Kiên trì đường lối đối ngoại hòa bình, độc lập, tự chủ trong quan hệ với các nước.

Lời giải:
Chọn **D**. Quá trình đàm phán Hiệp định Pa-ri cho thấy Việt Nam phải kiên trì, mềm dẻo nhưng giữ vững nguyên tắc độc lập, tự chủ, hòa bình trong đối ngoại.

Câu 23. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta là do

A. Liên Xô và Mỹ bị suy giảm sức mạnh kinh tế, tài chính.
B. tác động trực tiếp của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất.
C. sự ra đời của Cộng đồng Chính trị – An ninh ASEAN.
D. Mỹ không còn là siêu cường kinh tế số một thế giới.

Lời giải:
Chọn **A**. Cuộc chạy đua vũ trang kéo dài làm cả Liên Xô và Mỹ suy giảm sức mạnh kinh tế, tài chính, góp phần làm trật tự hai cực I-an-ta tan rã.

Câu 24. Một trong những hoạt động của Liên hợp quốc để duy trì hòa bình và an ninh quốc tế là

A. xây dựng các công ước quốc tế về giải trừ quân bị.
B. xây dựng quân đội thống nhất cho các quốc gia.
C. thành lập khối phòng thủ chung dựa trên cơ sở đồng thuận.
D. thành lập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương.

Lời giải:
Chọn **A**. Liên hợp quốc có vai trò thúc đẩy hợp tác quốc tế, giải quyết tranh chấp hòa bình, xây dựng các công ước về giải trừ quân bị để duy trì hòa bình và an ninh quốc tế.

PHẦN II. Đúng/Sai

Câu 1

Đáp án: a) Sai; b) Sai; c) Sai; d) Đúng.

Giải thích:

a) **Sai.** Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam chủ yếu tập hợp lực lượng yêu nước ở miền Nam, không phải tổ chức thống nhất các mặt trận dân tộc ở cả hai miền Nam – Bắc.

b) **Sai.** Hội Liên Việt gắn với thời kì kháng chiến chống Pháp. Trong kháng chiến chống Mỹ, các tổ chức mặt trận tiêu biểu là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở miền Bắc và Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ở miền Nam.

c) **Sai.** Đại đoàn kết toàn dân tộc là truyền thống lâu đời của dân tộc Việt Nam, không phải chỉ "được khởi nguồn" trong thời kì Đổi mới.

d) **Đúng.** Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam là tổ chức tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân miền Nam đấu tranh chống Mỹ và chính quyền Sài Gòn, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Câu 2

Đáp án: a) Sai; b) Đúng; c) Đúng; d) Đúng.

Giải thích:

a) **Sai.** Đoạn tư liệu nói về thành tựu của 40 năm Đổi mới, nhưng nói "nền kinh tế thị trường là điểm sáng tạo riêng của Việt Nam" là chưa chính xác. Điểm sáng tạo của Việt Nam là phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

b) **Đúng.** Tư liệu nêu rõ Việt Nam từ một nước nghèo, kém phát triển đã trở thành nước đang phát triển, có mức thu nhập trung bình.

c) **Đúng.** Đoạn tư liệu phản ánh một phần thực trạng, thành tựu và vị thế của Việt Nam trong công cuộc Đổi mới.

d) **Đúng.** Tư liệu khẳng định đời sống nhân dân cả về vật chất và tinh thần được cải thiện rõ rệt, đây là thành quả quan trọng của Đổi mới.

Câu 3

Đáp án: a) Sai; b) Đúng; c) Đúng; d) Đúng.

Giải thích:

a) **Sai.** Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 giúp ta tiêu hao sinh lực địch và bảo toàn lực lượng, nhưng chưa làm cho ta giành quyền chủ động tiến công chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ. Quyền chủ động chiến lược ở Bắc Bộ gắn với thắng lợi Biên giới thu – đông năm 1950.

b) **Đúng.** Đoạn tư liệu nêu rõ quân dân ta đã "tiêu hao và tiêu diệt được một số sinh lực địch".

c) **Đúng.** Cuộc chiến đấu trong các đô thị đã giam chân quân Pháp, tạo điều kiện cho cơ quan đầu não của Đảng và Chính phủ rút lên căn cứ kháng chiến an toàn.

d) **Đúng.** Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 mở đầu cho cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp, góp phần giúp cả nước chuyển sang kháng chiến lâu dài.

Câu 4

Đáp án: a) Sai; b) Đúng; c) Đúng; d) Đúng.

Giải thích:

a) **Sai.** Xuất khẩu tư bản không phải là "hình thức đầu tư mới" riêng của chủ nghĩa tư bản hiện đại. Đây là hình thức bóc lột và mở rộng ảnh hưởng ra bên ngoài đã xuất hiện từ thời chủ nghĩa tư bản độc quyền.

b) **Đúng.** Những hạn chế của chủ nghĩa tư bản hiện đại như áp bức, bóc lột, bất công cho thấy sự đúng đắn của Việt Nam trong việc kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

c) **Đúng.** Tư liệu cho biết các hình thức bóc lột của chủ nghĩa tư bản hiện đại được che đậy, thay đổi và trở nên tinh vi hơn nhờ áp dụng thành tựu khoa học – công nghệ.

d) **Đúng.** Đoạn tư liệu phản ánh một số vấn đề, hạn chế và thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại như bất công, bóc lột, săn lùng chất xám, nhân công giá rẻ ở các nước đang phát triển.